

**HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ _ HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2022 – 2023**

MÔN: TOÁN - KHỐI 11

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Phần kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan gồm 20 câu/mỗi mã đề.

1. Mã đề thứ 1

MÃ ĐỀ 211								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	D	11	C	21		31		
2	A	12	C	22		32		
3	A	13	A	23		33		
4	C	14	C	24		34		
5	D	15	A	25		35		
6	A	16	C	26		36		
7	D	17	B	27		37		
8	C	18	C	28		38		
9	C	19	A	29		39		
10	C	20	C	30		40		

2. Mã đề thứ 2

MÃ ĐỀ 312								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	A	11	C	21		31		
2	B	12	B	22		32		
3	B	13	B	23		33		
4	A	14	C	24		34		
5	B	15	B	25		35		
6	A	16	B	26		36		
7	A	17	A	27		37		
8	D	18	B	28		38		
9	A	19	B	29		39		
10	D	20	A	30		40		

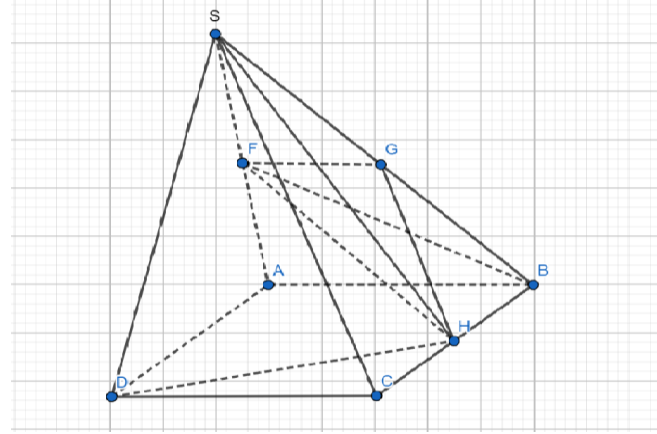
3. Mã đề thứ 3

MÃ ĐỀ 413								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	B	11	B	21		31		
2	D	12	D	22		32		
3	C	13	B	23		33		
4	D	14	B	24		34		
5	B	15	A	25		35		
6	B	16	C	26		36		
7	A	17	B	27		37		
8	D	18	C	28		38		
9	D	19	A	29		39		
10	C	20	B	30		40		

4. Mã đề thứ 4

MÃ ĐỀ 514								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	D	11	C	21		31		
2	A	12	A	22		32		
3	C	13	B	23		33		
4	C	14	A	24		34		
5	D	15	C	25		35		
6	C	16	D	26		36		
7	C	17	B	27		37		
8	A	18	A	28		38		
9	B	19	C	29		39		
10	C	20	C	30		40		

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu	Lời giải (cần vắn tắt – rõ các bước được điểm)	Điểm	Lưu ý khi chấm
Câu 1 (1 điểm)	$\cos x + \sqrt{3} \sin x = 2$ $\text{Pt} \Leftrightarrow \cos(x - \pi/3) = 1$ $\Leftrightarrow x - \pi/3 = k2\pi$ $\Leftrightarrow x = \pi/3 + k2\pi \ (k \in \mathbb{Z})$	0.5 0.25 0.25	
Câu 2 (1 điểm)	Công thức số hạng tổng quát: $T_{k+1} = C_{18}^k \cdot 2^{18-k} x^{54-5k}$ Số hạng chứa x^{14} khi: $54 - 5k = 14 \Leftrightarrow k=8$ Hệ số của số hạng chứa x^{14} là $C_{18}^8 \cdot 2^{10} = 44808192$	0.5 0.25 0.25	
Câu 3 (3 điểm)	 Vẽ hình chóp cơ bản đúng a) (0.75 điểm) $\begin{cases} S \in (SAB) \cap (SCD) \\ AB // CD \\ AB \subset (SAB) \\ CD \subset (SCD) \end{cases} \quad (\text{do } ABCD \text{ là hình bình hành})$ $\Rightarrow (SAB) \cap (SCD) = x'Sx // AB // CD$ (vẽ giao tuyến đúng) b) (1 điểm) Chọn $BF \subset (SAB)$ $S \in (SAB) \cap (SDH) \quad (1)$ Trong $(ABCD)$ gọi: $E = DH \cap AB$ $\Rightarrow \begin{cases} E \in DH \subset (SDH) \\ E \in AB \subset (SAB) \end{cases}$ $\Rightarrow E \in (SDH) \cap (SAB) \quad (2)$ Từ (1) và (2) $\Rightarrow (SDH) \cap (SAB) = SE$	0.25 0.25 0.25 0.25 0.25 0.25 0.25	

Câu	Lời giải (cần văn tắt – rõ các bước được điểm)	Điểm	Lưu ý khi chấm
	Trong (SAB): gọi $K = SE \cap BF$ $\Rightarrow \begin{cases} K \in BF \\ K \in SE \subset (SDH) \end{cases}$ Vậy: $K = BF \cap (SDH)$ c) (1 điểm) Ta có: $FG \parallel AB$ (FG là đường trung bình của $\triangle SAB$). Mà: $AB \parallel CD$ (ABCD - hình bình hành) $\Rightarrow FG \parallel CD$ Vậy: $\begin{cases} FG \parallel CD \\ GH \parallel SC \\ SC, CD \subset (SCD) \\ FG, GH \subset (FGH) \end{cases}$ (GH là đường trung bình của $\triangle SBC$) $\Rightarrow (FGH) \parallel (SCD)$	0.25 0.25 0.25 0.25	